

2.2 Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.2.1. Mục tiêu chung

Sinh viên tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Nga có phẩm chất chính trị và đạo đức xã hội chủ nghĩa để nêu gương tốt trong xã hội, có đủ kiến thức, có khả năng ngôn ngữ, năng lực chuyên môn, kỹ năng để hoàn thành tốt mọi công việc được giao, có tác phong nghề nghiệp và sức khoẻ tốt để làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực sử dụng tiếng Nga, có năng lực tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn nhằm đáp ứng ngày càng cao nhu cầu nâng cao kiến thức của nơi công tác và đòi hỏi không ngừng thay đổi ngày càng cao của xã hội.

2.2.2 Mục tiêu cụ thể

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đào tạo người học tốt nghiệp trình độ Cử nhân, CTĐT ngành Ngôn ngữ Nga:

PO1: Hình thành một cách đầy đủ ý thức chính trị và phẩm chất đạo đức của một công dân xã hội chủ nghĩa; có kiến thức về khoa học xã hội và đặc biệt là kiến thức ngành Ngôn ngữ Nga cho công việc và học tập nâng cao;

PO2: Có khả năng giao tiếp thành thạo bằng tiếng Nga (nghe, nói, đọc, viết);

PO3: Có kiến thức về ngôn ngữ Nga để áp dụng vào công việc biên phiên dịch trong các lĩnh vực ngoại giao, thương mại, văn phòng...;

PO4: Có kiến thức về ngôn ngữ Nga để áp dụng vào các công việc liên quan đến lĩnh vực du lịch;

PO5: Có kỹ năng mềm, kiến thức về tâm lý, kỹ năng ứng xử, giao tiếp tốt, kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ để thích nghi với quá trình chuyển đổi số;

PO6: Có nguyện vọng và niềm đam mê trong công việc, có tính khoa học và tính chuyên nghiệp ngày càng cao để đáp ứng đòi hỏi của xã hội hiện đại.

2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)

Người học tốt nghiệp CTĐT Ngành Ngôn ngữ Nga tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra Bậc 6 (đối với đại học) theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam có khả năng:

PLO1: Có ý thức chính trị và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có lối sống và phong cách làm việc tốt; Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật, khoa học xã hội - nhân văn, đặc biệt là chuyên ngành Ngôn ngữ Nga vào việc học tập nâng cao sau này.

- *PI.1.1. Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật vào đời sống và hoạt động nghề nghiệp;*
- *PI.1.2. Vận dụng được các kiến thức cơ bản của khoa học xã hội - nhân văn đặc biệt là các lĩnh vực văn hóa, chính trị, văn học để tiếp cận các vấn đề trong lĩnh vực sử dụng ngoại ngữ;*

- *PI 1.3: Giải thích và áp dụng kiến thức lý thuyết của ngôn ngữ Nga (ngữ âm, cú pháp, hình thái) làm nền tảng phát triển tư duy logic khoa học cho việc học tập sau này.*

PLO2: Có khả năng áp dụng các kiến thức về khoa học xã hội, nhân văn, kiến thức chuyên ngành ngôn ngữ Nga vào lĩnh vực ngôn ngữ, văn hóa, du lịch.

- *PI.2.1: Vận dụng kiến thức ngôn ngữ Nga vào các tình huống giao tiếp;*
- *PI.2.2: Vận dụng kiến thức ngôn ngữ Nga vào việc soạn thảo hợp đồng, thư từ và các loại văn bản giao dịch.*

PLO3: Có khả năng sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Nga đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Khung tham chiếu Châu Âu.

- *PI 3.1: Có khả năng sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe tiếng Nga đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Khung tham chiếu Châu Âu;*
- *PI 3.2: Có khả năng sử dụng thành thạo các kỹ năng nói tiếng Nga đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Khung tham chiếu Châu Âu;*
- *PI 3.3: Có khả năng sử dụng thành thạo các kỹ năng đọc tiếng Nga đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Khung tham chiếu Châu Âu;*
- *PI 3.4: Có khả năng sử dụng thành thạo các kỹ năng viết tiếng Nga đạt chuẩn theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Khung tham chiếu Châu Âu.*

PLO4: Có khả năng biên dịch - phiên dịch tiếng Nga trong các hoạt động kinh tế - xã hội, đặc biệt là lĩnh vực du lịch, thương mại, ngoại giao, văn phòng.

- *PI.4.1: Sử dụng được hệ thống thuật ngữ tiếng Nga thuộc lĩnh vực biên-phiên dịch;*
- *PI.4.2: Đảm nhận một phần hoặc toàn bộ quy trình tổ chức biên dịch tiếng Nga trong hoạt động kinh tế-xã hội, nhất là trong du lịch, thương mại, ngoại giao, văn phòng;*
- *PI.4.3: Đảm nhận một phần hoặc toàn bộ quy trình tổ chức phiên dịch tiếng Nga trong hoạt động kinh tế-xã hội, nhất là trong du lịch, thương mại, ngoại giao, văn phòng.*

PL05: Có khả năng sử dụng ngôn ngữ Nga và nghiệp vụ du lịch để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc trong lĩnh vực du lịch.

- *PI 5.1: Sử dụng được hệ thống thuật ngữ tiếng Nga thuộc lĩnh vực du lịch;*

- *PI 5.2: Vận dụng các kiến thức về tiếng Nga du lịch và nghiệp vụ du lịch để giao tiếp và xử lý tình huống;*
- *PI 5.3: Thiết kế chương trình tham quan, nghỉ dưỡng bằng tiếng Nga.*

PLO6: Có khả năng sử dụng ngoại ngữ hai đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD&ĐT và Khung tham chiếu Châu Âu: tiếng Anh: B1; tiếng Trung: A2; tiếng Nhật: A2; tiếng Hàn: A2; tiếng Pháp: A2.

- *PI.6.1: Có kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ hai đạt chuẩn theo quy định;*
- *PI.6.2: Vận dụng phương pháp học ngoại ngữ hai cho việc học tập ngôn ngữ hai ở mức độ nâng cao sau này;*
- *PI.6.3: Giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc có sử dụng ngoại ngữ hai.*

PLO 7: Sử dụng kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.

PI: Sử dụng kiến thức tin học văn phòng thiết yếu trong học tập và công việc.

PLO8: Có khả năng giao tiếp, thuyết trình.

PI: Sử dụng linh hoạt các phương tiện ngôn ngữ Nga và phi ngôn ngữ trong thuyết trình, trình bày báo cáo.

PLO9: Có khả năng phân tích, giải quyết vấn đề, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm hiệu quả.

- *PI.9.1: Áp dụng các kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề để đưa ra ý tưởng và lên kế hoạch thực hiện ý tưởng độc lập, có trách nhiệm và hiệu quả;*
- *PI.9.2: Phối hợp làm việc nhóm hiệu quả để hoàn thành các nhiệm vụ được giao và đánh giá được hiệu quả làm việc của nhóm.*

PLO10: Tự đánh giá kết quả công việc, hoàn thành công việc đúng hạn, đạt mục tiêu, tự phát triển bản thân, tự trau dồi và phát triển nghề nghiệp.

- *PI.10.1: Có khả năng tự đánh giá kết quả công việc và hoàn thành công việc đúng hạn;*
- *PI.10.2: Có khả năng đặt ra các mục tiêu để tự trau dồi, phát triển bản thân và phát triển nghề nghiệp.*